

An Giang, ngày 22 tháng 08 năm 2024

Số: 1048/TM-BVAG

Về việc chào sản phẩm thiết bị nội soi

THƯ MỜI QUAN TÂM

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa Trung tâm An Giang có nhu cầu tiếp nhận chào sản phẩm thiết bị nội soi để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói mua sắm thiết bị nội soi cho Bệnh viện Đa khoa Trung tâm An Giang với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu.

1. Đơn vị yêu cầu: Bệnh viện Đa khoa Trung tâm An Giang, Địa chỉ: số 60 đường Ung văn Khiêm, Phường Mỹ Phước, TP Long Xuyên, Tỉnh An Giang.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận:

ST T	Họ và tên	Chức Vụ	Số Điện Thoại	Địa chỉ email gửi báo giá
1	Nguyễn Quang Trình	Trưởng Phòng VTTBYT	0918.665.503	tbytbvag@gmail.com
2	Trần Quang Vinh	Nghiệp vụ TTBYT	0939.123.455	

3. Cách thức tiếp nhận:

- Bản cứng: Nhận trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tại địa chỉ: Số 60 đường Ung văn Khiêm, Phường Mỹ Phước, TP Long Xuyên, Tỉnh An Giang.

- File bản mềm: Nhận qua email: tbytbvag@gmail.com, gửi qua mail được chấp nhận phải có người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi

kèm theo giấy ủy quyền. Trường hợp liên danh tham gia, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có).

4. Thời hạn tiếp nhận chào sản phẩm: Từ 16h ngày 22 tháng 08 năm 2024 đến trước 17h ngày 04 tháng 09 năm 2024

5. Thời hạn có hiệu lực của chào sản phẩm: Tối thiểu 180 ngày, kể từ ngày 04 tháng 09 năm 2024.

6. Thời gian dự kiến cung cấp, lắp đặt: Quý II/2025.

II. Nội dung yêu cầu chào sản phẩm:

1. Danh mục thiết bị y tế và nội dung cần chào sản phẩm. (Theo phụ lục đính kèm).

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Tại Bệnh viện Đa khoa Trung tâm An Giang. Địa chỉ: số 60, Ung văn Khiêm, Phường Mỹ Phước, TP Long Xuyên, Tỉnh An Giang.

3. Ngày dự kiến hoàn thành dịch vụ: 150 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

4. Cung cấp và thi công và lắp đặt hoàn chỉnh.

5. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Tạm ứng 30% sau khi hợp đồng có hiệu lực và nhận được bảo lãnh thực hiện hợp đồng, bảo lãnh tạm ứng hợp đồng. Thanh toán trong vòng 30 ngày từ khi nhận được hoá đơn và đầy đủ chứng từ kèm theo. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VTTBYT, VT.

Giám đốc



Nguyễn Duy Tân

PHỤ LỤC

(Đính kèm Thư mời quan tâm số: 1048/TM-BVAG ngày 22/08/2024)

STT	Tên mặt hàng và thông số kỹ thuật tương đương	Số lượng
1	Hệ thống nội soi dạ dày - đại tràng	01 Hệ thống
1.1	Bộ xử lý hình ảnh: 01 bộ - Phụ kiện tiêu chuẩn kèm theo: Cáp kết nối tín hiệu hoặc tương đương, bộ cân bằng trắng,	
1.2	Nguồn sáng: 01 bộ - Sử dụng loại bóng đèn LED. - Điều chỉnh độ sáng: có.	
1.3	Ống soi dạ dày: 01 bộ - Phụ kiện tiêu chuẩn kèm theo: chổi rửa, bộ rửa ống soi, ngăn miệng, val, nắp đậy..... - Khả năng phóng đại (zoom): có - Độ uốn cong của đầu ống soi: Hướng lên, hướng xuống, hướng phải, hướng trái.	
1.4	Ống soi đại tràng: 01 bộ - Phụ kiện tiêu chuẩn kèm theo: chổi rửa, bộ rửa ống soi, val, nắp đậy..... - Khả năng phóng đại (zoom): có - Độ uốn cong của đầu ống soi: Hướng lên, hướng xuống, hướng phải, hướng trái.	
1.5	Kìm sinh thiết cho dạ dày, ngàm hình oval: 20 cái	
1.6	Kìm sinh thiết cho đại tràng, ngàm hình oval: 20 cái	
1.7	Dụng cụ kiểm tra rò rỉ: 01 cái - Dùng để kiểm tra sự rò rỉ của ống soi trước và sau khi sử dụng.	
1.8	Máy bơm tưới rửa: 01 cái - Rửa niêm mạc dạ dày và đại tràng nhằm cải thiện tầm nhìn, chẩn đoán và can thiệp trong quá trình nội soi.	
1.9	Máy bơm khí CO2: 01 cái	

STT	Tên mặt hàng và thông số kỹ thuật tương đương	Số lượng
1.10	Màn hình: 01 cái <ul style="list-style-type: none"> - Loại màn hình LCD hoặc tốt hơn ≥ 27 inch. - Độ phân giải: $\geq 1920 \times 1080$ pixel 	
1.11	Máy hút dịch: 01 cái <ul style="list-style-type: none"> - Bình chứa dịch, có van chống tràn dịch : 02 cái - Bộ lọc chống nhiễm khuẩn và chống thấm nước : 01 bộ - Pedal bàn đạp chân : 01 cái 	
1.12	Kệ máy nội soi (xe đẩy máy): 01 Bộ <ul style="list-style-type: none"> - Đặt trên bánh xe có khóa hãm. - Có giá treo cho ống soi 	
1.13	Hệ thống máy vi tính + Máy in phun màu + Phần mềm in trả kết quả bệnh nhân: 01 Bộ	
2	Hệ thống nội soi mật tụy ngược dòng ERCP	01 Hệ thống
2.1	Bộ xử lý hình ảnh: 01 bộ <ul style="list-style-type: none"> - Phụ kiện tiêu chuẩn: Cáp kết nối tín hiệu hoặc tương đương, bộ cân bằng trắng,..... 	
2.2	Nguồn sáng: 01 bộ <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng loại bóng đèn LED. - Điều chỉnh độ sáng: có 	
2.3	Ống soi tá tràng video: 01 Bộ <ul style="list-style-type: none"> - Phụ kiện tiêu chuẩn: Chổi rửa, bộ rửa ống soi,..... 	
2.4	Ống soi dạ dày video: 01 Bộ <ul style="list-style-type: none"> - Phụ kiện tiêu chuẩn: Chổi rửa, bộ rửa ống soi,..... 	
2.5	Vỏ bọc dùng 1 lần cho đầu ống soi : 01 Hộp	
2.6	Dụng cụ kiểm tra rò rỉ: 01 cái <ul style="list-style-type: none"> - Dùng để kiểm tra sự rò rỉ của ống soi. 	
2.7	Máy bơm tưới rửa: 01 cái	
2.8	Máy bơm khí CO2: 01 cái	

STT	Tên mặt hàng và thông số kỹ thuật tương đương	Số lượng
2.9	Máy hút dịch: 01 cái - Bình chứa dịch, có van chống tràn dịch : 02 cái - Bộ lọc chống nhiễm khuẩn và chống thấm nước : 01 bộ - Pedal bàn đạp chân : 01 cái	
2.10	Màn hình: 01 cái - Loại màn hình LCD hoặc tốt hơn ≥ 27 inch. - Độ phân giải: $\geq 1920 \times 1080$ pixel	
2.11	Kệ máy nội soi (xe đẩy máy): 01 Bộ - Đặt trên bánh xe có khóa hãm. - Có giá treo cho ống soi	
2.12	Máy cắt đốt nội soi Phụ kiện tiêu chuẩn theo máy bao gồm: - Tầm cách điện bệnh nhân, dùng một lần (10 cái/hộp): 01 hộp - Dây nguồn: 01 cái - Dây điện nối máy cắt đốt: 01 cái - Dây nối điện cực bệnh nhân: 01 cái - Máy bơm khí cầm máu Argon Plasma: 01 bộ. - Bộ giảm áp: 01 bộ. - Que cầm máu Argon Plasma: 10 cái. - Xe đẩy chuyên dụng: 01 cái. - Có các chế độ: Cắt, cầm máu.	
3	Hệ thống nội soi tai mũi họng	01 Hệ thống
3.1	Bộ xử lý hình ảnh: 01 bộ	
3.2	Nguồn sáng: 01 bộ - Sử dụng loại bóng đèn LED. - Điều chỉnh độ sáng: có.	
3.3	Ống nội soi mềm tai mũi họng - Phụ kiện tiêu chuẩn kèm theo: chổi rửa, val sinh thiết, nắp,... - Độ uốn cong của đầu ống soi: Hướng lên, hướng xuống, hướng phải, hướng trái.	

STT	Tên mặt hàng và thông số kỹ thuật tương đương	Số lượng
	- Có kênh sinh thiết.	
3.4	Dụng cụ kiểm tra rò rỉ - Dùng để kiểm tra sự rò rỉ của ống soi.	
3.5	Kìm sinh thiết, ngàm hình oval, dùng một lần: 20 cái	
3.6	Kìm gấp dị vật, ngàm chuột, dùng nhiều lần: 01 cái	
3.7	Kìm gấp dị vật có đệm cao su, dùng nhiều lần: 01 cái	
3.8	Màn hình: 01 cái - Loại màn hình LCD hoặc tốt hơn ≥ 24 inch. - Độ phân giải: $\geq 1920 \times 1080$ pixel	
3.9	Kệ máy nội soi (xe đẩy máy): 01 Bộ - Đặt trên bánh xe có khóa hãm. - Có giá treo cho ống soi.	
3.10	Hệ thống máy vi tính + Máy in phun màu + Phần mềm in trả kết quả bệnh nhân: 01 Bộ	
4	Hệ thống noi soi phế quản	01 Hệ thống
4.1	Bộ xử lý hình ảnh: 01 Bộ	
4.2	Nguồn sáng: 01 Bộ	
4.3	Ống soi phế quản: 01 Bộ - Phụ kiện tiêu chuẩn kèm theo: Chổi rửa, bộ rửa ống soi,...	
4.4	Kìm sinh thiết, ngàm hình oval, dùng một lần: 20 cái	
4.5	Dụng cụ gấp dị vật hoặc tương đương: 02 cái	
4.6	Dụng cụ kiểm tra rò rỉ: 01 Bộ - Dùng để kiểm tra sự rò rỉ của ống soi.	
4.7	Màn hình: 01 cái - Loại màn hình LCD hoặc tốt hơn ≥ 24 inch. - Độ phân giải: $\geq 1920 \times 1080$ pixel	
4.8	Máy hút dịch: 01 cái - Bình chứa dịch, có van chống tràn dịch : 02 cái	

STT	Tên mặt hàng và thông số kỹ thuật tương đương	Số lượng
	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ lọc chống nhiễm khuẩn và chống thấm nước : 01 bộ - Pedal bàn đạp chân : 01 cái 	
4.9	<p>Kệ máy nội soi (xe đẩy máy): 01 Bộ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặt trên bánh xe có khóa hãm. - Có giá treo cho ống soi 	
4.10	<p>Hệ thống máy vi tính + Máy in phun màu + Phần mềm in trả kết quả bệnh nhân: 01 Bộ</p>	
5	Hệ thống phẫu thuật nội soi ổ bụng 4K	01 Hệ thống
5.1	<p>Bộ xử lý hình ảnh trung tâm: 01 Máy</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tín hiệu ngõ ra (Độ phân giải): $\geq 4K$ 	
5.2	<p>Nguồn sáng: 01 Cái</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều chỉnh độ sáng: Có 	
5.3	<p>Đầu camera 4K: 01 Cái</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đầu camera có thể ngâm tiệt trùng. - Phóng đại (Zoom): có 	
5.4	<p>Dây dẫn sáng: 01 Cái</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chiều dài: $\geq 2500mm$. 	
5.5	<p>Ống kính soi: 01 Cái</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đường kính ống kính soi: 10 mm. - Chiều dài làm việc ≥ 310 mm hoặc tương đương. - Góc nhìn 30°. 	
5.6	<p>Máy bơm CO2: 01 Máy</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tốc độ bơm khí tối đa: ≥ 40 lít/ phút. 	
5.7	<p>Máy cắt đốt nội soi: 01 Máy</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phụ kiện tiêu chuẩn: tấm lắc (điện cực trung tính) , dây nối tấm lắc, bàn đạp chân, dây nguồn - Chế độ đơn cực: có các chế độ cắt và cầm máu. Công suất tối đa là $\geq 300W$. 	

STT	Tên mặt hàng và thông số kỹ thuật tương đương	Số lượng
	<ul style="list-style-type: none"> - Chế độ lưỡng cực: có các chế độ cắt và cầm máu. Công suất tối đa là $\geq 300W$. 	
5.8	Màn hình: 01 Cái <ul style="list-style-type: none"> - Loại màn hình LCD hoặc tốt hơn ≥ 31 inch. - Độ phân giải: $\geq 4K$. 	
5.9	Kệ máy nội soi (xe đẩy máy): 01 Bộ <ul style="list-style-type: none"> - Đặt trên bánh xe có khóa hãm. 	